

Nhận diện chủ thể bạo hành trẻ em trong môi trường học đường và biện pháp phòng chống

Nguyễn Thị Hương

Viện Nghiên cứu Phát triển TP.HCM

Trong cả hai môi trường cơ bản hình thành nên năng lực thể chất và tinh thần của trẻ em là nhà trường và gia đình, vấn nạn bạo hành trẻ em đều đã và đang diễn ra ở mức độ báo động. So với môi trường gia đình thì việc giám sát xã hội đối với vấn nạn này trong môi trường nhà trường rõ ràng là có điều kiện hơn. Phương thức bạo hành có liên quan đến môi trường nhà trường tuy đa dạng hơn về mặt hình thức nhưng tính chất lặp đi lặp lại của cùng một hình thức dù sao vẫn không đậm nét bằng môi trường gia đình. Cũng chính vì lý do này nên việc phát hiện, ngăn chặn bạo hành trẻ em trong nhà trường là một điều rất khó. Ngay cả khi đã bị phát hiện, hình thức và chủ thể bạo hành có thể tự biến mất, tạm ngưng hoặc thay đổi nên việc xử lý vấn đề khó đạt kết quả triệt để. Để phòng tránh hiệu quả nạn bạo hành trẻ em trong môi trường học đường, chúng tôi cho rằng điều kiện đầu tiên và cần thiết phải là nhận diện sớm nguy cơ xảy ra bạo hành đối với từng đối tượng chủ thể bạo hành.

I. NGUYÊN NHÂN HÌNH THÀNH CÁC CHỦ THỂ BẠO HÀNH TRẺ EM TRONG NHÀ TRƯỜNG

Về cơ bản, có 3 nhóm chủ thể chính là chủ thể bạo hành đối với học sinh:

1. Thầy cô giáo, quản nhiệm, nhân viên nhà trường

Đây là quan hệ bạo hành rất dễ xảy ra nhưng ít được giám sát nhất. Trong vai trò người lớn, người có trách nhiệm giáo dục – nuôi dưỡng – giám sát, việc thầy cô giáo, giáo viên quản nhiệm hay nhân viên nhà trường (giám thị, bảo vệ, lao công...) nếu có hành vi bạo hành với học sinh thì hành vi đó vẫn thường được nhìn nhận như một biện pháp kỷ luật hay dạy dỗ. Do quan niệm lệch lạc “đi căn” từ tập quán của các thế hệ trước, xã hội ta vẫn đang nhìn nhận việc người lớn có trách nhiệm trừng phạt trẻ em có lỗi là một thứ quyền hạn. Bạo lực được thừa nhận thì bạo hành sẽ xảy ra khi người “có quyền” hiểu sai, hiểu lệch lạc về quyền trẻ em, về phương pháp giáo dục. Thực tế, tình trạng giáo viên tự ý đuổi học học sinh có thời hạn (theo tiết học, buổi học), bắt học sinh quỳ khi không thuộc bài hay trả lời sai; bảo mẫu đánh, mắng, đe dọa khi trẻ ở mẫu giáo, nhà trẻ không nghe lời, bỏ ăn; bảo vệ đánh học sinh khi các em có hành vi vi phạm hay hỗn láo... vẫn thường xuyên xảy ra. Đã có những trường hợp hết sức nghiêm trọng, gây hệ lụy tiêu cực kéo dài đối với học sinh, trẻ em như trường hợp cô giáo bắt học sinh liếm ghế ở Hà Tĩnh; bảo mẫu Quảng Thị Kim Hoa thường xuyên xuyên đánh đập hành hạ các cháu gửi trẻ trong giờ ăn; cô nuôi dạy trẻ dán băng keo để trẻ thôi khóc dẫn đến tử vong do truy hô hấp v.v... Đáng tiếc, từ quan niệm “thương cho roi cho vọt”, những vụ việc như thế vẫn có thể bị nhìn nhận lầm lẫn sang phương diện kỷ luật. Nếu bị qui là sai trái thì đó cũng là sai, là lệch lạc về phương pháp chứ chưa phải hoặc không phải sự nghiêm trọng của hành vi phạm luật. Nói cách khác, đối với nhóm chủ thể bạo hành này, qui định chế tài vẫn chưa thật sự qui củ, rõ ràng. Khi vụ việc xảy ra, việc giải quyết chủ yếu dựa trên cơ sở suy diễn, không tránh được yếu tố cảm tính, bao che, cả nể, e dè hoặc qua loa đại khái... không triệt để. Tai hại hơn, bạo hành diễn ra xuất phát từ nhận thức sai nên rất khó phòng tránh.

2. Nhóm học sinh bạo hành với học sinh

Đây là quan hệ bạo hành dễ xảy ra nhất, số lượng nhiều nhất, dễ thấy nhất. Tâm sinh lý lứa tuổi hình thành nên tính cách hiếu động ở các em khiến va chạm trong quan hệ sinh hoạt là không tránh khỏi. Trong nhiều trường hợp, bạo hành chính là một phương thức được chọn lựa để giải quyết mâu thuẫn. Ngoài ra, bạo hành cũng là một phương thức để khẳng định vai trò, vị trí của từng cá nhân. Hình thức bạo hành trở nên nghiêm trọng hơn khi không có sự can

thiệt kịp thời của người lớn, người có trách nhiệm. Tính chất bạo hành cũng có thể nghiêm trọng hơn, nếu sự can thiệp này không thật công bằng, thỏa đáng, không mang tính đúng đắn.

Do tác động mặt trái của điều kiện nghe nhìn phát triển và sự mất kiểm soát trong các nội dung và hình thức tiếp nhận thông tin, xu hướng bạo hành trong học sinh với chủ thể là chính bạn đồng trang lứa đang có xu hướng tăng. Mức độ nghiêm trọng của nhóm bạo hành này cũng ngày càng đáng báo động hơn. Nếu như trước đây hai ba thập kỷ, xô xát giữa học sinh với học sinh thường dừng lại ở mức độ những trận ẩu đả, tính chất nguy hiểm chỉ vừa đủ làm đậm thêm câu “nhất quỷ, nhì ma, thứ ba học trò” thì ngày nay, những tranh chấp từ trong lớp, trong sân trường có thể tiếp tục được giải quyết ở ngoài đường phố với các hình thức “tội phạm hóa” rõ ràng như kết băng nhóm, sử dụng hung khí nguy hiểm, việc giải quyết có tính chất trả đũa, trả thù v.v...

Bùng nổ điều kiện thông tin còn làm nghiêm trọng thêm vấn đề khi thói quen bắt chước từ những hình ảnh, biểu tượng trực quan đang xâm thực và thay thế đời sống tình cảm, tư duy của học sinh. Đã có những trường hợp cực kỳ nghiêm trọng mà nguyên nhân lại rất vô thường vô phạt: học sinh trường Chu Văn An, Ninh Thuận cấu kết với thanh niên ngoài xã hội dùng kiếm và đá tảng chém, đập đầu bạn cùng trường đến chết, chỉ vì em học sinh này từ chối không tham gia băng nhóm và không tiếp tục cống nạp tiền vì bị khống chế. Nguyên nhân dẫn đến cách hành xử này bắt nguồn từ sự “sao chép” mẫu người hùng giang hồ trong phim bạo lực Hồng Kông. Một nhóm học sinh nữ đánh hội đồng, làm nhục thầy giáo trẻ và bạn cùng lớp, chỉ vì nhóm này thần tượng một nhân vật nữ sinh ngổ ngáo trong một bộ phim nào đó của Hàn Quốc, muốn hành động bắt chước nhân vật trên phim. Gần đây, Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cũng đã xử không ít vụ giết người cướp của mà cả thủ phạm lẫn nạn nhân đều là học sinh. Kết quả thăm vấn cho thấy một trong những nguyên nhân chính là việc sao chép “games” bạo lực: mỗi lần giết được quái vật hay đối thủ là “level” tăng, được thưởng báu vật, ngân lượng. Các thủ phạm nhỏ tuổi nhằm bạn bè là đối thủ, là quái vật, giết chết rồi sống lại là chuyện... bình thường, có thể vô cảm! Trong nhận thức của các em, bạo hành với bạn chỉ là để nâng cao bản lĩnh, đẳng cấp và vị thế. Hậu quả của nó, các em chưa kịp hoặc không hề nghĩ đến.

3. Nhóm các đối tượng xã hội khác bạo hành với học sinh

Có nhiều hình thức bạo hành: Phụ huynh học sinh bạo hành với học sinh khi nghe con mình báo lại việc xảy ra xô xát với bạn trước đó; Các băng nhóm càn quấy đe dọa học sinh để cưỡng bức tài sản, tiền bạc hoặc để dần mặt trả thù do có học sinh khác nhờ vả, thuê mướn. Cá biệt như ở thành phố Cà Mau, trong vài ba năm trước năm 2008, các băng nhóm cho vay nặng lãi khống chế bắt một số học sinh con nhà khá giả phải vay tín dụng đen với lãi suất cắt cổ, sau đó không ngần ngại đánh đập, hành hung khi có học sinh muốn từ chối hay tố cáo.

Quan hệ bạo hành của nhóm này diễn ra không nhiều như nhóm thứ II nhưng mức độ nguy hiểm thậm chí còn cao hơn. Mặt khác, đang có sự giao thoa tai hại giữa các nhóm I, II với nhóm III, nhằm đưa các mâu thuẫn trong quan hệ học đường ra giải quyết ngoài xã hội. Điển hình là các vụ dân phòng phường 15 quận 10 đánh học sinh trường Trần Phú phải đi cấp cứu, vụ Công an xã một xã ở Sóc Trăng tự ý vào trường triệu tập một bé gái mới học lớp 5 lên thăm vấn không có người giám hộ v.v...

Trong trường hợp chủ thể bạo hành thuộc nhóm này, tính chất nghiêm trọng càng tăng vì học sinh hầu như không có khả năng tự vệ, cũng không tự tìm ra cách thức giải quyết để thoát khỏi vị trí nạn nhân. Cả năng lực thể chất lẫn hiểu biết của học sinh đều gần như bất lực. Vấn đề chỉ có thể được hóa giải từ chính cơ quan chức năng và trách nhiệm của “người lớn” trong toàn xã hội nói chung.

II. THỬ TÌM HIỂU CƠ SỞ LÝ LUẬN ĐỐI VỚI VIỆC PHÒNG CHỐNG TỆ NẠN BẠO HÀNH TRẺ EM TRONG MÔI TRƯỜNG NHÀ TRƯỜNG

1. Tăng cường các định chế chế tài và tạo điều kiện phổ biến rộng rãi, thống nhất nội qui và luật pháp

Thông thường, biện hộ cho các vụ thầy cô giáo, bảo mẫu, nhân viên nhà trường có hành vi bạo hành với trẻ em trong trường học đã xảy ra, cả chủ thể bạo hành lẫn đơn vị quản lý đều bắt đầu từ lý do “không ý thức được mức độ nghiêm trọng, hiểu biết luật còn hạn chế”... Cá biệt như trường hợp bảo mẫu Quảng Thị Kim Hoa mới bị xử lý bằng một bản án. Phần còn lại, các hình thức kỷ luật đều không bù đắp hết được những tổn thất - chủ yếu về tinh thần - cho các nạn nhân bị bạo hành trước đó, vốn không có khả năng tự vệ.

Bên cạnh đó, các hình thức kỷ luật cũng chỉ có ý nghĩa giải quyết từng vụ việc đơn lẻ, chưa có tác dụng lâu dài ngăn các trường hợp bạo hành tương tự hoặc các hình thức bạo hành khác có thể xảy ra. Quyền trẻ em đã được định chế thành luật; trong đó có qui định rõ chức năng quyền hạn của toàn xã hội đối với trẻ em. Song ngay cả trong môi trường giáo dục, vẫn rất ít giáo viên, cán bộ công nhân viên đọc và có hiểu biết thật sự về bộ luật. Các qui định ở từng đơn vị thì tương đối tùy tiện, mang tính địa phương cục bộ, sự điều chỉnh nếu có cũng không kịp thời.

Để hạn chế bạo lực học đường, trên cơ sở đã có luật về quyền trẻ em, nên chẳng cần có sự tập huấn để phổ biến sâu rộng đến các đối tượng có trách nhiệm và có khả năng tự biến thành chủ thể bạo hành. Đó là cách duy nhất để ngăn chặn, đồng thời cũng tăng cường cơ sở pháp lý cho việc xử lý khi đã có vụ việc xảy ra. Tối thiểu, những cá nhân ở từng vị trí nhất định phải được biết rõ giới hạn quyền hành xử của mình đối với trẻ em, trong từng điều kiện cụ thể, lứa tuổi cụ thể.

2. Tăng cường tính mỹ cảm cho chương trình giáo dục đạo đức, phòng tránh bệnh vô cảm trong ứng xử và quan hệ học đường

Xã hội, báo chí vẫn thường xuyên kêu ca về tình trạng sách vở, giáo trình quá tải đối với từng độ tuổi học sinh. Thực tế, sự quá tải này chỉ thể hiện tính ôm đồm trong chương trình giáo dục, sự quan liêu trong hệ thống quản lý giáo dục chứ ít phát huy được hiệu quả giáo dục như mong muốn.

Bài học giáo dục công dân của học sinh trung học cơ sở nặng nề về mặt câu chữ, khái niệm nhưng lại quá thiếu sự sinh động để học sinh cảm và hiểu, từ đó góp phần thiết thực vào việc hình thành nên nhân cách. Cần thiết phải dạy cho học sinh những điều thật sự thiết thực như lòng tự trọng, tính tự giác, tình thương, tinh thần trách nhiệm... để các em có những nguyên tắc phù hợp, từ đó tự chọn lựa cách thức ứng xử phù hợp.

Tự ti, mặc cảm, sự cô độc là các yếu tố tâm lý dễ dẫn dắt trẻ đến hành vi bạo lực nhưng lại ít được quan tâm. Ít nói, xa lánh bạn bè có thể được đánh đồng là ngoan, hiền; hiểu động dễ bị quy thành nghịch, phá... Ngay trong nhận thức của người lớn về trẻ em đã hàm chứa sai lầm thì sự phân xử, ứng xử, dạy dỗ cũng dễ phạm sai lầm. Để khắc phục những yếu tố tâm lý tiêu cực nói trên của trẻ, chương trình học cần nghiên cứu để hoàn thiện các hình thức học tập, làm việc theo nhóm cho trẻ. Tư duy trực quan, bắt chước của trẻ, nếu được giáo dục tốt về trách nhiệm, tinh thần đồng đội... tin chắc sẽ có đủ năng lực để ngăn chặn những ảnh hưởng xấu từ phim ảnh, games bạo lực.

3. Tăng cường giám sát xã hội

Nếu bạo lực là phương pháp, tất nhiên là phương pháp sai lầm, thì bạo hành chính là thực trạng khi bạo lực không được giám sát chặt chẽ và trở thành phổ biến. Trường hợp bảo mẫu Quảng Thị Kim Hoa, có phụ huynh đã gửi con suốt 5 năm nhưng không hề biết con mình thường xuyên bị đánh đập. Chính quyền địa phương (Phường Quyết Thắng, Thành phố Biên Hòa, Đồng Nai) cũng phải thừa nhận là nhiều người đã biết chuyện từ lâu nhưng không dám tố cáo. Chính quyền cũng biết rõ nhưng vì sau đó không ai thưa kiện, tố cáo nên không can thiệp, dẫn đến tình trạng bạo hành ngày càng trầm trọng hơn, Năm 2006, sau khi báo An Ninh

Thế giới phanh phui thực trạng bạo lực học đường ở Thị xã Phan Rang - Tháp Chàm (nay là thành phố), cơ quan công an đã tiến hành tổng kiểm tra, rà soát và phát hiện ra một tỷ lệ không nhỏ học sinh tham gia, thành lập băng nhóm và mang hung khí đến trường. Sau khi các cơ quan hữu quan có biện pháp chấn chỉnh, báo chí đã ghi nhận rằng tình trạng bạo lực học đường ở địa phương này giảm trên 90%, các vụ nghiêm trọng hầu như không còn.

Những ví dụ trên chứng tỏ rằng, trách nhiệm giám sát bạo lực học đường là trách nhiệm không chỉ riêng nhà trường. Sự gia tăng nguy cơ một phần bắt nguồn từ sự vô cảm của chính những người biết chuyện chứ không chỉ của riêng thủ phạm hay nạn nhân. Sự cả nể, bệnh thành tích, sợ ảnh hưởng thi đua cũng là nguyên nhân làm suy yếu cơ chế giám sát. Đây là thực trạng cần được quan tâm, xóa bỏ. Tăng cường giám sát có thể xem là một biện pháp hữu hiệu trong việc phòng chống nạn bạo hành trẻ em, bạo lực học đường.

4. Phối kết hợp thường xuyên giữa gia đình và nhà trường

Bạo lực học đường có thể có nguyên nhân từ gia đình và ngược lại. Nhìn nhận từ thực tế, có thể chắc chắn rằng trên bình diện rộng của toàn xã hội, bạo hành trong gia đình đang có chiều hướng giảm dần theo từng thế hệ. Trong đó, nguyên nhân chính vẫn là điều kiện kinh tế của từng gia đình Việt Nam đang tăng dần, tác động rất lớn đến nhận thức và tâm lý của các phụ huynh trong bối cảnh cơ cấu gia đình hiện đại cũng có sự thay đổi lớn (ít thành viên và ít thế hệ cùng chung sống trong một gia đình hơn). Trong khi đó, bạo hành trong học đường lại có sự tăng giảm khác nhau trong từng nhóm chủ thể bạo hành. Nhóm bạo lực là thầy cô giáo, bảo mẫu ngày càng giảm, trong khi nhóm bạo hành mà chủ thể và khách thể bạo hành đều là học sinh đang có xu hướng tăng, cả số lượng và mức độ nghiêm trọng. Cũng chính sự tăng trưởng kinh tế, tăng điều kiện và nhu cầu cuộc sống gây ảnh hưởng lớn đối với xu thế tăng này.

Trong khi các hình thức chế tài đối với nhóm chủ thể bạo hành là học sinh khó thực hiện được thì việc nắm vững tâm, sinh lý lứa tuổi, điều kiện và tâm tư nguyện vọng của từng đối tượng sẽ trở nên đặc biệt quan trọng. Biện pháp kết hợp chặt chẽ giữa gia đình – nhà trường chính là cách thức dễ nắm bắt nhất, chính xác nguyên nhân có thể dẫn đến bạo hành. Một điều chắc chắn, cùng ở mức học phí cao và cực cao, tỷ lệ bạo hành của học sinh các trường quốc tế luôn thấp hơn các trường dân lập. Bên cạnh trách nhiệm cao do mức đóng góp cao thì cũng phải thừa nhận là mức độ quan tâm và sự phối kết hợp giữa phụ huynh – nhà trường đối với con em, trường quốc tế cũng cao hơn hẳn trường dân lập. Vấn đề thật ra lại mang nặng yếu tố kỹ thuật: Tổ chức chặt chẽ, khoa học, trách nhiệm hơn, kết hợp thường xuyên hơn tất nhiên hiệu quả tích cực sẽ cao hơn. Đó là phương thức mà bất kỳ nhà trường nào, dù quốc tế, công lập hay tư thục cũng có thể tổ chức thực hiện được. Có điều, ở nhiều nơi vẫn còn bỏ ngỏ.

Trong khuôn khổ tham luận của hội thảo, chúng tôi chưa có điều kiện khảo sát đầy đủ hơn các yếu tố cần và đủ cho vấn đề đã nêu. Tuy nhiên, chúng tôi tin tưởng rằng, vấn đề bạo hành trong học đường không thể giải quyết trọn vẹn chỉ đơn thuần bằng những phương pháp cụ thể, chạy theo hiện tượng thực tiễn. Cần có một cái nhìn tổng quan, trừu tượng và vĩ mô hơn, tiến tới thay đổi căn bản, toàn diện về nhận thức và chính sách vấn đề. Chúng tôi sẽ tiếp tục tìm hiểu và hoàn thiện các cơ sở lý luận cũng như thực tiễn của nó và trở lại đây đủ hơn trong một dịp khác. Hy vọng, đây sẽ là khía cạnh chuyên môn nhận được nhiều sự quan tâm của các nhà nghiên cứu.